

## Phụ lục V

### BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CP BAO BÌ**  
**BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT**  
Số: 25/BC-BALPAC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Phòng, ngày 20 tháng 01 năm 2021

### BÁO CÁO

#### Tình hình quản trị công ty năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 38 đường Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.
- Điện thoại: 0225.3837257 Fax: 0225.3837137 Email: balpac@habeco.com.vn
- Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng.
- Mã chứng khoán: BAL
- Mô hình quản trị công ty:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.

#### **I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định.	Ngày	Nội dung
1	237/NQ-HĐQT	24/06/2020	Nghị quyết họp HĐQT thường niên 2020

#### **II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):**

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Hải Hồ	Chủ tịch	20/03/2016	24/06/2020
2	Ông Nguyễn Quang Thanh	Chủ tịch	24/06/2020	
3	Bà Nguyễn Thị Kiều Chi	Ủy viên	31/03/2017	24/06/2020
4	Ông Nguyễn Đức Khôi	Ủy viên	24/06/2020	
5	Ông Nguyễn Văn Đọ	Ủy viên	20/03/2016	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Hải Hồ	03	100%	
2	Ông Nguyễn Quang Thanh	03	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Kiều Chi	03	100%	
4	Ông Nguyễn Đức Khôi	03	100%	
5	Ông Nguyễn Văn Đọ	06	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định hiện hành khác.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	11/NQ.HĐQT	08/01/2020	Công tác SXKD	100%
2	185/NQ-HĐQT	20/05/2020	Công tác SXKD	100%
3	216/NQ-HĐQT	02/06/2020	Xem xét các văn bản, tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.	100%

4	239/NQ-HĐQT	24/06/2020	Công tác cán bộ	100%
5	379A/NQ-HĐQT	27/09/2020	Công tác SXKD	100%
6	474/NQ-HĐQT	22/12/2020	Công tác SXKD	100%

### III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Bùi Đỗ Giao	Trưởng ban	Từ ngày 31/03/2017 đến 24/06/2020	Cử nhân Kế toán
2	Bà Bùi Diệu Hằng	Thành viên	Từ ngày 31/03/2017 đến 24/06/2020	Cử nhân Kế toán
3	Ông Trần Minh Tuấn	Thành viên	Từ tháng 03/2016 đến nay	Thạc sỹ quản lý chuyên ngành nghiên cứu thị trường và chiến lược, marketing Cử nhân tài chính tín dụng
4	Bà Hà Thị Giang	Trưởng ban	Từ 24/06/2020 đến nay	Cử nhân Kế toán
5	Bà Lưu Thị Mỹ Hạnh	Thành viên	Từ 24/06/2020 đến nay	Cử nhân Kế toán

#### 2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Bùi Đỗ Giao	01	100%	100%	
2	Bà Bùi Diệu Hằng	01	100%	100%	
3	Ông Trần Minh Tuấn	04	100%	100%	
4	Bà Hà Thị Giang	03	100%	100%	
5	Bà Lưu Thị Mỹ Hạnh	03	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: thực hiện theo quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định hiện hành khác.

**\* Kết quả giám sát Hội đồng quản trị:**

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp theo đúng quy định để trao đổi, phân tích, đi đến quyết định thống nhất các thành viên, chỉ đạo kịp thời các công việc phát sinh.

- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ tại phạm vi được uỷ quyền.

**\*Kết quả giám sát Ban giám đốc:**

- Ban giám đốc đã nghiêm túc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị Công ty.

- Ban giám đốc đã nỗ lực trong công tác điều hành trước những khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ.

Ban kiểm soát luôn giữ vững mối quan hệ chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc và các cổ đông, thực hiện tốt công tác giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan nhằm đảm bảo lợi ích của các cổ đông.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): Không có

**IV. Ban điều hành**

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Nguyễn Văn Đọ	23/02/1962	Thạc sỹ QTKD	01/08/2015
2	Bà Đoàn Thị Thu Huyền	10/06/1969	Cử nhân Kinh tế	01/01/2020

**V. Kế toán trưởng**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Đỗ Thị Lan Thủy	28/09/1990	Thạc sỹ Quản lý kinh tế	01/01/2019

**VI. Đào tạo về quản trị công ty:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty)**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty.**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Tổng Công ty CP Bia-Rượu-Nước giải khát Hà Nội								Công ty mẹ
2	Nguyễn Văn Độ		Giám đốc			01/8/2015			
3	Đoàn Thi Thu Huyền		Phó Giám đốc			01/01/2020			
4	Đỗ Thị Lan Thủy		Kế toán trưởng			01/01/2019			

*Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

*Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

#### **VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Độ		Giám đốc			6.200	0,3%	

2	Đoàn Thị Thu Huyền		Phó Giám đốc			4.000	0,200%	
3	Đỗ Thị Lan Thủy		Kế toán trưởng			3.725	0,190%	
4	Bùi Đỗ Giao		PP.KHTH			200	0,010%	
5	Bùi Diệu Hằng		NV phòng TCKT			1.400	0,070%	
6	Hà Thị Giang		NV phòng KHTH			1.500	0,075%	
	Tên người có liên quan của người nội bộ							
1	Phan Công Đức					1.400	0,070%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Không						

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: không có**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: TCHC.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)



**Nguyễn Quang Thanh**